TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **413**/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 600/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Hải V**, sinh năm 1995; Căn cước công dân số: 068195011321; địa chỉ: đường N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1993; Căn cước công dân số: 068093011153; địa chỉ: thôn K, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Hoàng Hải V với anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Hải V và anh Nguyễn Văn H thống nhất giao cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 10/7/2024 cho chị Hoàng Hải V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11/2026 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Hải V và anh Nguyễn Văn H thống nhất về tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Hoàng Hải V và anh Nguyễn Văn H cùng xác nhận không có nợ chung.

- Về án phí: Chị Hoàng Hải V thỏa thuận nhận chịu 150.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004340 ngày 05/10/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lâm Đồng (chị Hoàng Hải V đã nộp đủ án phí). Anh Nguyễn Văn H không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm vàn án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và Điều 72 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025".

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 – Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lâm Đồng;
- UBND xã Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Luyện Thanh Sơn